

Bản án số: 170/2020/HS- PT  
Ngày: 06/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trí Tuấn

- *Các thẩm phán:* Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 496/2019/TLPT- HS ngày 06 tháng 9 năm 2019, do có kháng cáo của bị cáo Lư Nhật D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Lư Nhật D** (Tên gọi khác: BG), sinh ngày 07/01/2001 tại tỉnh Bình Thuận. ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Q tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Tiền án, tiền sự: Không. Cha: Lư Công Ngh, sinh năm 1979. Mẹ: Trần Thị Kim Ph, sinh năm 1976. Anh, chị em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005. Lư Nhật D là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Bị bắt tạm giữ ngày 06/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo:* Luật sư Lê Văn B - Văn phòng Luật sư Phương Thùy, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo cáo trạng và nội dung án sơ thẩm nêu hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 04/3/2019, sau khi dự sinh nhật của Trần Văn Ng - sinh năm 2000 (trú tại thôn B, xã T, thị xã L) về, Lư Nhật D sinh ngày 07/01/2001; Trần Văn H - sinh ngày 27/9/2003 và Lư Công Q (nhay) - sinh năm 1996 (đều trú tại thôn H, xã T, thị xã L); Võ Văn H – sinh ngày 14/02/2002 (trú tại thôn H1, xã T, thị xã L); Phan Đình T (TB)- sinh ngày 25/3/2001 (trú tại thôn H2, xã T, thị xã L); Nguyễn Bình A (T) - sinh ngày 09/05/2003 (trú tại thôn B, xã T, thị xã L) ngồi chơi ở lề đường L trước tiệm Internet V đối diện cửa hàng xăng dầu TH thuộc thôn H, xã T, thị xã L.

Lúc này, Huỳnh Chí L - sinh năm 1998 (trú tại thôn H3, xã T1, huyện H) điều khiển xe mô tô biển số 86V1-2471 chở Lê Hồng C - sinh năm 1999 (trú tại thôn Th, xã T1, huyện H) đến cửa hàng xăng dầu TH đổ xăng. Sau khi đổ xăng xong, L và C để xe mô tô biển số 86V1-2471 tại cửa hàng xăng dầu TH, rồi cả hai đi bộ qua đường đến cách nhóm của D khoảng 4m ngồi chơi. Do thấy Lư Công Q say rượu nói nhiều nên L và C đi bộ về lại cửa hàng xăng dầu TH, vừa đi L vừa nói với C: “ai đánh mình thì mình đánh lại”, C trả lời “thích thì nhích”; nghe vậy D liền nói “thích nhích thì quay lại đây”. C và L vẫn đi về lại đến bên hông cửa hàng xăng dầu TH thì Q và H liền đi theo sau nên L và C nhát đá bên hông cửa hàng xăng dầu TH cầm trên tay, Q chạy đến dùng tay đánh 01 cái vào mặt của C, C cầm đá đánh lại 01 cái vào đầu Q, H nhào đến đánh L thì L dùng đá đánh lại vào đầu H làm H ngã xuống tại chỗ rồi L nhào đến cùng với C đánh Q.

Lúc này, Lê Nhật D từ bên lề đường trước tiệm Internet V nhìn thấy sự việc đánh nhau nên D chạy băng qua đường, vừa chạy D vừa mở túi xách đang đeo trước người lấy ra 02 con dao, mỗi con dao dài khoảng 20cm, có cán dao màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi dao rộng khoảng 2,5cm mũi nhọn một mặt cắt dài khoảng 10cm, cầm trên 2 tay, D chạy đến sát mép đường nhựa, Huỳnh Chí L quay người lại đối diện xông đến D, D nhảy lên, dùng gối trái lên gối vào người L, cùng lúc tay trái D cầm dao đâm 1 nhát trúng vào cổ bên phải của L, tay phải D cầm dao đâm liên tục 03 nhát vào lưng của L, D dùng tay trái ôm cổ và vật L làm L ngã úp mặt về phía trước, D cũng ngã ngựa theo ra đường nhựa cùng với L, tay trái D chống xuống đường nhựa, D nhô người dậy tay phải cầm dao đâm tiếp 02 nhát vào người L, bị đâm L bỏ chạy vào đường bê tông hướng về thôn B, xã T, huyện H1, tỉnh Bình Thuận

Khi thấy D chạy băng qua đường thì Võ Văn H, Nguyễn Bình A và Phan Đình T cũng chạy theo sau D. Cả ba xông vào cùng với Q đánh Lê Hồng C , bị đánh C cũng bỏ chạy vào đường bê tông hướng về thôn B, xã T.

Khi L và C bỏ chạy thì D, H, A, T rượt đuổi theo L và C được khoảng 20 mét, D bị trượt té nên D, H, A, T quay lại cửa hàng xăng dầu TH, D được Trần Thanh Nh (sinh năm 1998, trú tại thôn B, xã T, thị xã L) đến chở về nhà Lư Công L1 (sinh năm 1987, trú tại thôn H, xã T, thị xã L, là anh ruột của Lư Công Q), D đưa 02 con dao dùng để đâm L cho Lư Công Q cất giữ rồi D bỏ trốn tại thành phố Phan Thiết, đến ngày 06/3/2019 thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận bắt giữ.

Sau khi Trần Văn Ng chở Lư Công Q đi trạm xá T khâu vết thương, Ng quay lại cửa hàng xăng dầu TH gặp Nguyễn Minh Th (sinh năm 2002, trú tại thôn T2, xã T, thị xã L) cũng vừa đến, lúc này Trần Văn H chỉ vào xe mô tô biển số 86V1-2471 của Lê Hồng C nói “xe của tui nó, đập luôn” thì Ng dùng cây dùi 3 khúc dài 64cm, có cán bọc cao su màu đen bằng kim loại mang theo đập 02 cái vào mặt nạ xe, H lấy cây dùi 3 khúc của Ng đập bẻ búng xe và Th dùng con dao tự tạo dài 46cm mang theo cắt dây điện của xe mô tô biển số 86V-2471, sau đó Ng, Th và H bỏ đi về.

Sau khi bị đâm, Huỳnh Chí L bỏ chạy vào đường bê tông hướng về thôn B, chạy vào vườn nhà ông Từ Văn Ph, leo qua tường gạch đến vườn cây nhà ông Võ Th thì bất tỉnh, bà Đặng Thị Th (sinh năm 1941, trú tại thôn H3, xã T, thị xã L) phát hiện điện báo Công an xã T đến đưa L đi cấp cứu nhưng đã L tử vong.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 119/2019/TT ngày 26/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận nguyên nhân chết của Huỳnh Chí L (BL số:54 đến 62):*

\* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng gáy cổ phải, dập tụ máu trong cơ ức đòn chũm phải, rách tĩnh mạch cảnh phải vết thương do vật sắc nhọn gây ra theo chiều hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước, từ trên xuống dưới với lực tác động mạnh.

- 03 vết thương vùng lưng do vật sắc nhọn gây ra, theo chiều hướng từ sau ra trước với lực tác động trung bình.

- 01 vết thương mặt ngoài cánh tay trái do vật sắc nhọn gây ra, theo chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới với lực tác động trung bình.

- 01 vết thương rách da nông gò má phải do vật sắc nhọn gây ra, theo chiều hướng từ phải sang trái với lực tác động nhẹ.

- Đa vết xây sát da đỉnh vai trái, khuỷu tay phải, mu bàn tay phải, gai chấu trước trên phải, móng trái, gối phải do vật tày tác động.

\* Nguyên nhân chết:

- Vết thương vùng gáy cổ phải làm rách tĩnh mạch cảnh phải làm mất máu, suy tuần hoàn cấp dẫn đến tử vong.

\* Nồng độ Ethanol trong mẫu máu phân tích là 125mg/100ml.

*Tại kết luận giám định số 1598/C09B ngày 09/4/2019 của Phân viện khoa học hình sự lại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (BL số:52):*

- Các chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường và trên 02 (hai) con dao gửi giám định đều là máu người. Phân tích gen (ADN) theo hệ Identifiler từ các dấu vết máu này được kết quả như sau:

- + Phân tích được 01 kiểu gen (ADN) nam giới hoàn chỉnh trùng với kiểu gen (ADN) của nạn nhân Huỳnh Chí L từ các mẫu ghi thu tại hiện trường.

- + Phân tích được 01 kiểu gen (ADN) nam giới chưa hoàn chỉnh từ 02

con dao gửi giám định, không truy nguyên được cá thể từ kết quả phân tích này.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 307/HĐĐG ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận, kết luận (BL số:73-74):

-Xe mô tô biển số 86V1-2471 đã qua sử dụng, sơn xe cũ bị trầy xước nhiều chỗ : búng xe bị vỡ, mặt nạ xe bị vỡ, các dây điện đến công tắc xe bị cắt đứt.

Chất lượng xe thời điểm trước khi bị thiệt hại: 60%.

Mức độ thiệt hại: 15%.

Giá trị thiệt hại: 10.000.000 đồng x 60% x 15% = 900.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô 86V1 – 2471 là: 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng).

\* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lư Nhật D phạm tội “Giết người”
2. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 39, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lư Nhật D tù chung thân

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/3/2019.

- Án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 05/8/2019 bị cáo Lư Nhật D làm đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại án sơ thẩm và xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Về nội dung vụ án thì bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng nên cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo mức án tù chung thân là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tài liệu chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm giữ y án sơ thẩm.

- Bào chữa cho bị cáo D luật sư cho rằng: Hành vi của D gây ra cái chết cho bị hại là rõ, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân là quá nặng vì bị cáo D là người vừa tròn 18 tuổi, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại mai táng phí cho người bị hại, sau khi phạm tội đã thể hiện sự ăn năn hối cải, bồi thường một phần cho gia đình bị hại mặc dù gia đình rất khó

khẩn nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án 20 năm tù.

Căn cứ các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, quan điểm của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo bị cáo đúng trong thời hạn kháng cáo nên kháng cáo là hợp lệ được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 04/3/2019 tại lề phải đường L và khu vực nền xi măng trước cửa hàng xăng dầu TH (hướng T1 đi L) thuộc thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, khi thấy Trần Văn H, Lư Công Q xảy ra xô xát với Huỳnh Chí L và Lê Hồng C, Lư Nhật D lấy 02 con dao trong túi xách đeo trên người D, mỗi con dao dài khoảng 20cm, có cán dao màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi dao rộng khoảng 2,5cm mũi nhọn một mặt cắt dài khoảng 10cm, cầm trên 2 tay chạy đến đối diện với Huỳnh Chí L; D dùng gối trái lên gối vào người L, đồng thời tay trái D cầm dao đâm L 1 nhát trúng vào vùng cổ, tay phải D cầm dao đâm liên tiếp 03 nhát vào lưng của L, D dùng tay trái ôm cổ và vật L làm L ngã úp mặt về phía trước, D cũng ngã ngửa theo ra đường nhựa cùng với L, D nhổm người dậy dùng tay phải cầm dao đâm tiếp 02 nhát vào người L, do bị đâm nên L bỏ chạy chôn vào nhà ông Võ Th và bị tử vong ngay sau đó.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Giết người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Như đã phân tích ở phần trên, với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân về tội “*Giết người*” là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo D, giữ y án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lư Nhật D. Giữ y án sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 39, điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lư Nhật D tù chung thân về tội “*Giết người*”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/3/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lư Nhật D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Hòa Hiệp**

**Đinh Ngọc Thu Hương**

**Phạm Trí Tuấn**